

Số: 1057 /QĐ-BNN-CN

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu
cho cơ sở áp dụng gia cầm hộ gia đình**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ;

Căn cứ Pháp lệnh giống vật nuôi số 16/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24/3/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y số 18/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Quyết định 1405/QĐ-TTg ngày 16/10/2007 của Thủ tướng chính phủ quy định về điều kiện áp dụng và chăn nuôi thủy cầm;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chăn nuôi,

QUYẾT ĐỊNH

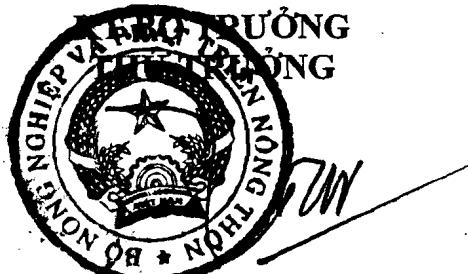
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu cho cơ sở áp dụng gia cầm hộ gia đình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Cục trưởng Cục Thú y, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, Cục CN.



Vũ Văn Tám

HƯỚNG DẪN

Thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu cho cơ sở áp dụng gia cầm hộ gia đình

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1057/QĐ-BNN-CN** ngày **10 tháng 5 năm 2013**
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Để góp phần cải thiện chất lượng áp dụng gia cầm, ngăn chặn lây lan dịch bệnh truyền nhiễm, cải thiện môi trường và bảo vệ sức khỏe người lao động, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu cho các cơ sở áp dụng gia cầm hộ gia đình.

1. Đối tượng áp dụng

Cơ sở áp dụng gia cầm chưa đạt tiêu chí kinh tế trang trại, quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định về tiêu chí và thủ tục cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại.

2. Giải thích từ ngữ

An toàn sinh học trong áp dụng gia cầm là các biện pháp kỹ thuật được áp dụng nhằm ngăn ngừa và hạn chế sự lây nhiễm của các tác nhân gây bệnh có khả năng gây hại đến con người, gia súc, gia cầm và hệ sinh thái.

Làm sạch là việc loại bỏ tất cả bụi bẩn và các chất hữu cơ khỏi bề mặt các dụng cụ, thiết bị, sàn, tường và trần nhà.

Khử trùng là các biện pháp vật lý, hóa học và sinh học được áp dụng để loại bỏ các mầm bệnh.

Khu áp dụng gia cầm là toàn bộ các khu vực nhập trung, khu vực áp trung, khu vực nở gia cầm và khu vực xuất bán gia cầm con.

3. Nguyên tắc thực hiện an toàn sinh học trong cơ sở áp dụng gia cầm

Thực hiện 3 nguyên tắc: Cách ly, làm sạch và khử trùng

a) Cách ly để ngăn chặn các tác nhân gây bệnh bên ngoài xâm nhập vào cơ sở áp dụng gia cầm và từ cơ sở áp dụng gia cầm ra ngoài môi trường,

b) Làm sạch để loại bỏ những chất bẩn bên ngoài như bụi, đất, các chất hữu cơ chứa tác nhân gây bệnh. Việc vệ sinh làm sạch đúng cách sẽ loại bỏ được khoảng 80% các tác nhân gây bệnh.

c) Khử trùng để tiêu diệt các tác nhân gây bệnh còn lại sau khi đã tiến hành vệ sinh. Việc khử trùng chỉ đạt được hiệu quả sau khi đã làm vệ sinh tốt và đảm bảo sự phù hợp của chất khử trùng, tỷ lệ pha, sử dụng đúng cách.

Chương 2

YÊU CẦU VỀ AN TOÀN SINH HỌC TỐI THIẾU

1. Yêu cầu về cơ sở hạ tầng và vật tư thiết bị

1.1. Khu áp trứng gia cầm tách biệt bằng tường cứng với khu ở của người và khu chăn nuôi để ngăn chặn động vật và người không có nhiệm vụ vào khu áp;

1.2. Các khu vực: nhập trứng, ấp, nở và xuất gia cầm con cần phải được tách riêng, đảm bảo bối trí phù hợp, thuận tiện cho việc di chuyển theo nguyên tắc một chiều tránh làm lây nhiễm chéo giữa các khu vực;

1.3. Có nơi rửa tay, chân trước khu áp trứng gia cầm;

1.4. Có nơi rửa và sát trùng dụng cụ ;

1.5. Có nơi để giày dép và quần áo bảo hộ trước lối vào khu áp trứng gia cầm;

1.6. Có nơi để thiết bị khử trùng trứng bên ngoài khu áp bảo đảm an toàn cho người và thuận tiện cho sử dụng;

1.7. Nền nhà, tường cơ sở áp làm bằng vật liệu cứng, dễ cọ rửa, dễ thoát nước;

1.8. Sàn (lang) nở nên đặt cao hơn mặt đất để thuận tiện cho việc dọn, rửa nền (đối với cơ sở áp thủ công);

1.9. Có thiết bị khử trùng trứng vận hành tốt;

1.10. Có dụng cụ vệ sinh (chổi, xéng, sọt, xô, bàn chải, bình phun khử trùng, thùng đựng rác...);

1.11. Có hóa chất sát trùng, khử trùng (chỉ sử dụng những hóa chất nằm trong danh mục được phép sử dụng);

1.12. Có thiết bị, dụng cụ chống chuột, côn trùng và các động vật khác;

1.13. Có nơi chứa chất thải rắn để xử lý cách xa khu áp trứng gia cầm.

2. Yêu cầu đối với trứng áp

2.1. Trứng áp được lấy từ đàn gia cầm sinh sản khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, được tiêm phòng đầy đủ theo quy định và có giấy chứng nhận kiểm dịch theo quy định của pháp lệnh thú y;

2.2. Trứng áp cần được khử trùng ngay sau khi thu nhặt. ✓

3. Yêu cầu vệ sinh thú y

3.1. Yêu cầu đối với người làm và khách

a) Tất cả người làm và khách ra vào khu áp trúng gia cầm cần phải mặc quần áo bảo hộ, giày, dép riêng của cơ sở và rửa tay bằng xà phòng trước khi vào và sau khi ra khỏi cơ sở;

b) Người qua lại giữa khu vực áp và khu vực nở cần thay giày dép.

3.2 Yêu cầu đối với cơ sở áp trúng gia cầm

Các khu vực nhập trúng, áp, nở và xuất gia cầm con phải bảo đảm thông thoáng, sạch sẽ và các yêu cầu sau:

a) Khu vực nhập trúng

Người giao trúng chỉ được phép vào khu vực nhập trúng, không được phép vào các nơi khác trong khu vực áp, nở; Nơi nhập trúng cần được quét, dọn và rửa sau khi kết thúc các hoạt động trong ngày và cần được phun khử trùng mỗi tuần hai lần bằng chất khử trùng.

b) Khu vực áp

Quét dọn, lau chùi, sau đó phun thuốc khử trùng tất cả tường, sàn, trần khu vực áp và khay tạo ẩm mỗi tuần một lần; Chǎn, chiểu hoặc vật liệu dùng để đậy trúng cần được xông khử trùng hoặc phơi nắng mỗi tuần một lần và giặt sạch bằng xà phòng mỗi tháng một lần (nếu cơ sở áp thủ công).

c) Khu vực nở

Kết thúc mỗi đợt nở, cần đưa tất cả gia cầm con ra khỏi khu vực nở, dùng chổi quét, thu gom tất cả các chất thải rắn (vỏ trứng, lông, trứng hỏng, gia cầm chết...) đưa đi xử lý; Dùng nước và chất tẩy rửa để cọ rửa chất bẩn còn lại ở khu vực nở, máy nở và các dụng cụ; Phun khử trùng toàn bộ khu vực nở và xông hoặc phun khử trùng máy nở (nếu nở bằng máy).

d) Khu vực xuất gia cầm con

Sau khi xuất hết gia cầm, dùng chổi quét thu gom tất cả các chất thải đưa đi xử lý; Dùng nước và chất tẩy để làm sạch bụi bẩn còn lại ở khu vực xuất gia cầm;

Phun thuốc khử trùng lên tất cả các bề mặt vừa được làm sạch; Rửa khay đựng trứng, dụng cụ đựng gia cầm con và các dụng cụ khác bằng nước và chất tẩy rửa sau đó đem ngâm hoặc phun chất khử trùng hoặc phơi nắng.

4. Yêu cầu xử lý chất thải rắn

4.1. Kết thúc mỗi lô nở, tất cả chất thải rắn đã được thu gom cần được xử lý bằng đốt hoặc ủ compost hoặc chôn lấp;

4.2. Thùng rác dùng để thu gom chất thải rắn cần được vệ sinh, khử trùng thường xuyên.

5. Yêu cầu về ghi chép sổ sách

5.1. Ghi chép theo dõi nguồn gốc trúng nhập vào và số liệu áp nở: số trúng vào áp, số trúng không phôi (trúng “lạt”), số trúng chết phôi (trúng “rửa”), số trúng không nở (trúng “sát”), số gia cầm con nở, số gia cầm loại 1;

5.2. Ghi chép số lượng gia cầm bán cho khách hàng (tên khách hàng, địa chỉ, số lượng).

Chương 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Chăn nuôi

1.1. Tổ chức kiểm tra đôn đốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai có hiệu quả Hướng dẫn này;

1.2. Hướng dẫn việc thực hiện các biện pháp kỹ thuật về an toàn sinh học cho các cơ sở áp trúng gia cầm hộ gia đình;

1.3. Tổ chức rà soát, bổ sung, sửa đổi và xây dựng các tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật và điều kiện áp trúng gia cầm để hướng dẫn các địa phương thực hiện.

2. Cục Thú y

Phối hợp và hướng dẫn Chi cục Thú y các tỉnh, thành phố về mặt chuyên môn và kiểm tra giám sát việc thực hiện biện pháp an toàn sinh học đối với các cơ sở áp trúng gia cầm.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

3.1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch triển khai Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu trong cơ sở áp trúng gia cầm;

3.2. Phối hợp với ngành thông tin truyền thông tuyên truyền, phổ biến Hướng dẫn này đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến áp trúng gia cầm;

3.3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện các biện pháp an toàn sinh học theo Hướng dẫn này;

3.4. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc tổ chức thống kê, kiểm tra và giám sát các cơ sở áp nở thực hiện các biện pháp an toàn sinh học tối thiểu;

4. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

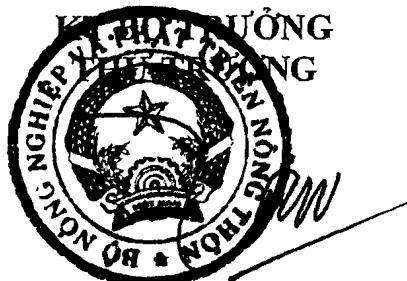
4.1. Chủ trì, phối hợp và hướng dẫn Trung tâm khuyến nông địa phương, các đơn vị tổ chức triển khai các Dự án khuyến nông thực hiện có hiệu quả Hướng dẫn này.

4.2. Phối hợp với Cục Chăn nuôi tổng kết và nhân rộng một số mô hình áp trúng gia cầm có hiệu quả kinh tế và bảo đảm an toàn sinh học.

5. Chủ cơ sở áp dụng gia cầm

Chủ cơ sở áp dụng gia cầm thuộc đối tượng tại Mục 1 Chương 1 cần thực hiện tốt các yêu cầu thuộc chương 2 và các yêu cầu khác có liên quan nêu trong Hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.



Vũ Văn Tám

Phụ lục I

HƯỚNG DẪN PHUN KHỬ TRÙNG VÀ KHỬ TRÙNG TRÚNG ÁP

(Kèm Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu
cho cơ sở áp dụng gia cầm hộ gia đình)

1. Phun khử trùng

Hiệu quả của việc khử trùng phụ thuộc vào nồng độ chất khử trùng và thời gian tiếp xúc của hóa chất với bề mặt cần khử trùng. Vì vậy, việc tính toán chính xác lượng chất khử trùng và lượng nước cần dùng để tạo nên dung dịch chất khử trùng đúng tỷ lệ khuyến cáo là rất quan trọng.

a) Các dữ liệu cần tính toán:

Diện tích cần khử trùng: tính theo đơn vị mét vuông (m^2),

Lượng dung dịch khử trùng cần dùng : tính trên cơ sở trung bình 300ml (0.3 lít) dung dịch đã pha phun cho cho $1m^2$,

Lượng chất khử trùng cần dùng : tính toán theo tỷ lệ khuyến cáo của nhà sản xuất.

b) Cách tính:

Bước 1: Tính tổng diện tích cần phun khử trùng (m^2 tường, sàn, trần nhà và mặt ngoài máy áp nở nở),

Bước 2. Tính lượng dung dịch khử trùng cần dùng (nước + chất khử trùng),

Tổng diện tích cần phun khử trùng $\times 0.3$ lít/ m^2 = lượng dung dịch khử trùng cần dùng(lit)

Bước 3: Tính lượng chất khử trùng cần dùng

Theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Ví dụ như Virkon®: Tỷ lệ pha 1% có nghĩa là pha một 1 gam Virkon® vào 100 ml nước hoặc 10 gam Virkon® pha với một lít nước (như vậy, để có được một lít dung dịch khử trùng cần có 10 gam Virkon®).

Ví dụ cụ thể về tính diện tích và chất khử trùng:

Một nhà áp có chiều dài 10 m và rộng 4m, trong đó đặt 2 máy áp có chiều dài, chiều rộng, chiều cao đều bằng 2m. Cần sử dụng bao nhiêu bột Virkon® để khử trùng với tỷ lệ pha là 1% để phun khử trùng nhà áp trên.

Bước 1: * Tính diện tích sàn nhà áp:

$$10m \times 4m = 40 m^2$$

* Tổng diện tích cả nhà áp (sàn, tường và trần) cần phun = Diện tích sàn x 2.5

$$40 m^2 \times 2.5 = 100 m^2$$

*: Tính diện tích xung quanh 2 máy áp cần phun sát trùng:

Diện tích xung quanh = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao x 2 máy:

$$(2m + 2m) \times 2 \times 2m \times 2 \text{ máy} = 32 m^2$$

Như vậy tổng diện tích cần phun sát trùng là:

$$100m^2 + 32 m^2 = 132 m^2$$

Bước 2: Tính lượng dung dịch đã pha cần dùng:

$$132 m^2 \times 0.3 \text{ lit}/m^2 = 39,6 \text{ lit dung dịch}$$

Bước 3: Tính lượng chất Virkon® 1% cần dùng: (1% Virkon® nghĩa là: 10g Virkon® pha được 1lit nước).

$$39,6 \text{ lit} \times 10 \text{ gam Virkon®} = 396 \text{ gam Virkon®}$$

Trả lời: Cần 396 gam Virkon® để pha khử trùng cho nhà ấp và 2 máy ấp đặt bên trong.

2. Xông khử trùng trứng bằng formalin (formalin) và thuốc tím (KMnO4)

Tất cả trứng và dụng cụ đưa vào cơ sở ấp nở cần phải được xông khử trùng trong tủ xông bằng khí Formaldehyde được tạo ra do phản ứng hóa học khi kết hợp giữa dung dịch formalin với thuốc tím. Dung dịch formalin và khí Formaldehyde rất nguy hiểm nên cần phải rất thận trọng khi sử dụng

a) Yêu cầu về bảo hộ an toàn lao động

Để giảm thiểu hóa chất tiếp xúc với cơ thể, người thực hiện việc xông khử trùng cần:

- Mặc quần áo bảo hộ,
- Đeo găng tay cao su dài đến khuỷu tay,
- Đeo kính bảo hộ và khẩu trang phòng hóa chất hoặc sử dụng mặt nạ phòng độc,
- Đeo tạp dề bằng cao su hoặc nhựa PVC,
- Đi ủng cao su.

b) Yêu cầu về tủ xông trứng:

- Nguyên vật liệu để làm tủ xông có thể là: Inox, xây bằng gạch và xi măng, tôn mạ kẽm,
- Tủ xông cần phải rất kín để hạn chế tối đa sự rò rỉ khí độc trong quá trình xông,
- Có quạt hút gió để bảo đảm toàn bộ khí formaldehyde được thoát hết trước khi mở tủ,
- Có ống thoát khí được gắn quạt hút gió, độ dài ống vượt khỏi mái nhà để tránh khí độc tiếp xúc với người khi thoát ra,
- Nên có một quạt đảo gió để bảo đảm rằng toàn bộ khí formaldehyde được phát tán đều trong tủ xông (nếu tủ lớn hơn 1m³).

Cần đặt bảng cảnh báo nguy hiểm trước tủ để tránh việc mở cửa tủ trong quá trình xông trứng.

c) Cách xông khử trùng

Yêu cầu lượng formalin và thuốc tím cần dùng cho 1m³ thể tích tủ xông là: 40 ml formalin (40%) và 20 g thuốc tím,

- Xếp trứng vào khay hoặc sọt rồi để lên giá trong tủ xông,
- Sử dụng các bảo hộ theo quy định,
- Cân lượng thuốc tím cần dùng và đổ vào chậu chứa bằng sành hoặc sứ hoặc Inox có thể tích lớn gấp ít nhất 5 lần so với thể tích của hai hóa chất gộp lại, đặt ở đáy của tủ xông ngay dưới ống dẫn thuốc Formol (chậu chứa hóa chất cần có đáy nhẵn, miệng rộng để hóa chất tập trung vào phần đáy),
- Đóng chặt cửa tủ và treo biển báo nguy hiểm ở cửa,
- Đong lượng formol cần dùng đổ vào ống phễu chảy vào chậu thuốc tím,
- Thời gian xông trứng trong vòng 15-20 phút. Bật quạt đảo khí (nếu có) trong thời gian xông.
- Sau thời gian xông, bật quạt hút khí và mở nắp thông khí, để tiếp 20 phút
- Mở cửa tủ, tháo biển báo và đưa trứng về khu vực áp hoặc kho bảo quản.

Lưu ý:

- Không xông khử trùng trứng bằng khí formaldehyde trong trường hợp phôi đã phát triển trong vòng 96 giờ đầu tiên.

- Không khử trùng hiệu quả nhất là ngay sau khi thu nhặt trứng. ✓

Phụ lục II

MỘT SỐ HÓA CHẤT DÙNG TRONG CƠ SỞ ÁP TRÚNG GIA CÀM

(Kèm Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu
cho cơ sở áp trúng gia cầm hộ gia đình)

a) Các chất tẩy rửa và xà phòng là những hóa chất sử dụng cho việc cọ rửa ướt các bề mặt nhằm loại bỏ đất bụi bám chặt và các chất hữu cơ. Các chất tẩy rửa và xà phòng là những sản phẩm không đắt tiền mà lại có thể loại bỏ tới 80% các vi sinh vật gây ô nhiễm.

b) Các hợp chất khử trùng Ammonium Quaternary Compounds (Quats) ® là lựa chọn sáng suốt cho các cơ sở áp nở. Loại sản phẩm này có cả tính năng tẩy rửa và khử trùng, hoạt động tốt trên sàn bê tông cũng như các bề mặt không bị gỉ. Các sản phẩm này khá rẻ và là những sản phẩm an toàn khi sử dụng do độc tính tương đối thấp.

c) Các chất khử trùng Phenolicsics ® - tiêu diệt nhiều loại vi khuẩn, nấm mốc và vi rút có khả năng gây bệnh cho gia cầm và tạo một lớp bảo vệ nhằm kìm hãm sự phát triển trở lại của vi khuẩn.

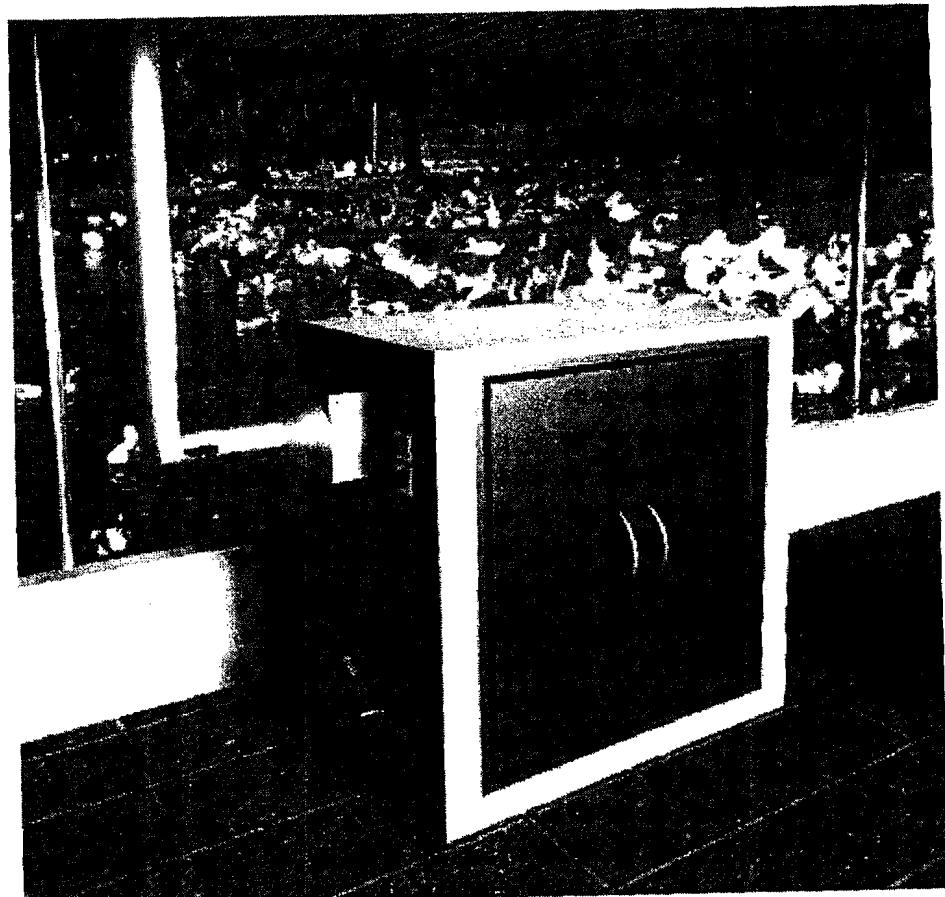
d) Các chất khử trùng Iodophors ® thường được sử dụng luân phiên với các chất khử trùng Phenolics hoặc Ammonium Quaternary Compounds nhằm hạn chế khả năng kháng hóa chất của các vi sinh vật. Các chất khử trùng Iodophors rất dễ bị các chất hữu cơ vô hiệu hóa, chúng cũng làm cho các bề mặt tiếp xúc ngả vàng. Vì vậy, thường được sử dụng ở các cơ sở áp nở làm dung dịch pha trong chậu rửa sát trùng tay chân.

đ) Các chất khử trùng Glutheraldehyde ® hữu hiệu trong việc khử trùng nhiều loại mầm bệnh, và giá cả cũng phải chăng. Là hợp chất khá độc nên khi tiếp xúc và sử dụng hóa chất này cần sử dụng các dụng cụ bảo hộ.

e) Các chất khử trùng hỗn hợp Glutheraldehyde - Ammonium Quaternary (Ví dụ: Benkocide ®) được sử dụng hữu hiệu trong việc khử trùng nhiều loại mầm bệnh, thường được sử dụng để cọ rửa và xử lý các thùng đựng rác thải rắn, các khu vực để rác thải rắn và nơi giao bán sản phẩm.

g) Chất khử trùng Formalin ® được sử dụng cùng với thuốc tím để xông trùng và các dụng cụ ở trong tủ xông hơi khử trùng.

Phụ lục III
GIỚI THIỆU MẪU THIẾT BỊ KHỬ TRÙNG TRÚNG
(Người thiết kế Yoni Segal – FAO)
(Kèm Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu
cho cơ sở áp dụng gia cầm hộ gia đình)



Phụ lục IV

MẪU SỐ THEO DÕI ÁP TRÚNG GIA CẦM

(Kèm Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu
cho cơ sở áp dụng gia cầm hộ gia đình)

Phụ lục V
MẪU SỐ THEO ĐƠN XUẤT BÁN GIA CÀM
*(Kèm Hướng dẫn thực hiện biện pháp an toàn sinh học tối thiểu
cho cơ sở áp dụng gia cầm hộ gia đình)*